

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM TRỰC
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2018/HSST

Ngày: 14 - 3 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thịnh

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Ngọc Sơn.

2. Ông Lê Văn Viện.

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Văn Minh, Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Nam Trực.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Nguyệt - Kiểm sát viên .

Ngày 14 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2018/HSST ngày 05 tháng 02 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án xét xử số 14/2018/QĐXXST ngày 28 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn H**, sinh ngày 01/01/1996; ĐKNKTT: Đội 11, xã T, huyện N, tỉnh Nam Định; Trình độ văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; bố đẻ: Trần Văn H, sinh năm: 1973; mẹ đẻ: Trần Thị T, sinh năm 1974.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 20/11/2014 bị TAND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định xử phạt 36 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/10/2017.

Nhân thân:

- Ngày 29/11/2012 bị TAND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định xử phạt 6 tháng tù về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Ngày 27/6/2013 bị TAND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định xử phạt 12 tháng tù về tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Bị bắt tạm giam từ ngày 02/01/2018.

Bị cáo Trần Văn H có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1989,

Trú tại: xóm 3, đội 6, xã P, huyện H, tỉnh Nam Định (có mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1984.

Trú tại: Thị trấn N, huyện H, tỉnh Nam Định (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 01/01/2018 Trần Văn H đi bộ đến ngã tư giao nhau giữa đường Lê Đức Thọ và tỉnh lộ 490 C thuộc địa phận xã Nghĩa An, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định. Tại đây, H trêu ghẹo người ăn xin và những người dân, bị người dân xua đuổi. H nhặt được cây gậy gỗ, dài 59 cm, rộng 2cm đuổi đánh những người dân. Lúc này xe ô tô khách BKS 18B - 00398 của Công ty cổ phần Khánh Tám, do anh Nguyễn Văn C điều khiển, đang dừng đỗ chờ đèn đỏ, H đến trước đầu xe dùng gậy gỗ đập vào kính chắn gió đầu xe khách, làm kính chắn gió của xe ô tô bị rạn nứt, vỡ rồi H bỏ đi.

Tại bản kết luận định giá số 01 ngày 02/01/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng huyện Nam Trực kết luận: 01 kính chắn gió trước xe ô tô BKS 18B – 00398, nhãn hiệu Samco màu trắng có giá trị là 3.482.000 đồng.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện Nam Trực đã thu giữ : 01 chiếc gậy gỗ, dài 59 cm, rộng 2cm, hình vuông.

Tại phiên Tòa anh Nguyễn Văn H yêu cầu bị cáo H phải bồi thường số tiền là 3.482.000đ.

Bị cáo Trần Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực truy tố tại bản cáo trạng số 15/CT - VKS ngày 05 tháng 02 năm 2018 và tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “ Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 15 đến 18 tháng tù; về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc gậy gỗ dài 59 cm, rộng 2cm; về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Văn H phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn H số tiền 3.482.000đ; về án phí: Bị cáo phải nộp án phí Hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, không có ý kiến, tranh luận gì về bản cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Bị cáo Trần Văn H nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét

giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét toàn diện đầy đủ các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Trực, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng của vụ án và bản kết luận định giá tài sản số 01/KLĐG ngày 02/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự huyện Nam Trực đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa.

Như vậy có cơ sở khẳng định: Khoảng 11 giờ 00, ngày 01/01/2018 khu vực ngã tư giao nhau giữa đường Lê Đức Thọ và tỉnh lộ 490C thuộc địa phận xã Nghĩa An, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, Trần Văn H có hành vi dùng gậy gỗ vụt vào kính chắn gió đầu xe ô tô khách BKS 18B – 00398 do anh Nguyễn Văn C đang điều khiển, gây thiệt hại có trị giá là 3.482.000 đồng (ba triệu bốn trăm tám mươi hai nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo Trần Văn H đã phạm vào tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Do vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, xử lý bằng hình phạt tù là cần thiết.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan CSĐT công an huyện Nam Trực và tại phiên tòa bị cáo Trần Văn H đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Trần Văn H năm 2014 bị TAND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định xử phạt 36 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, nên bị cáo phải chịu tình tiết

tăng nặng trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Xét nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới, có thể cải tạo bị cáo thành công dân tốt, cho gia đình và xã hội.

[5] Về vật chứng: 01 chiếc gậy gỗ dài 59 cm, rộng 2cm là công cụ phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn H yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền là 3.482.000 đồng, là phù hợp bản kết luận định giá tài sản số 01/KLĐG ngày 02/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự huyện Nam Trực, nên được chấp nhận.

[7] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Trần Văn H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “ Cố ý làm hư hỏng tài sản”.
2. Xử phạt bị cáo Trần Văn H 15 (mười lăm) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 02/01/2018.
3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 cây gậy gỗ dài 59 cm, rộng 2cm.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05 tháng 02 năm 2018 của Chi cục thi hành án huyện Nam Trực).

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585 Bộ luật dân sự năm 2015. Buộc bị cáo Trần Văn H phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Nguyễn Văn H số tiền là 3.482.000 đồng (ba triệu bốn trăm tám mươi hai nghìn đồng).

Khi án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong số tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Văn H phải nộp 200.000 đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh; 01 bản;
- VKSND huyện + tỉnh.: 02 bản;
- Công an huyện: 01 bản;
- Chi cục THA dân sự: 01 bản;
- UBND xã T, huyện N;
- Bị cáo: 01 bản;
- Người bị hại;
- Người có quyền nghĩa vụ liên quan;
- Thi hành án : 01 bản;
- Hồ sơ vụ án: 02 bản;
- Lưu văn phòng: 01 bản.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Thịnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Thịnh

